

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2022/HS-ST

Ngày 18-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Mười.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn K.
2. Ông Nguyễn Văn K1.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên: Bà Trịnh Thị O - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2022/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXX-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Tòng Văn Đ, sinh năm 1995.

Nơi sinh, cư trú: Bản P, xã C, thành phố S, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tòng Văn O và bà Tòng Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa có. Đ bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Anh Tô Xuân H, sinh năm 1983, vắng mặt.

Anh Đào Văn T, sinh năm 1983, vắng mặt.

Đều có địa chỉ: Thôn An Lạc, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991, vắng mặt.

HKTT: Thôn Cẩm N, xã Đại Tự, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi ở: Thôn Thụ Ích 1, xã Liên Châu, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tùng Văn Đ là người nghiện ma túy, loại Heroin. Đ làm công nhân tại Công ty Cổ phần tập đoàn T có địa chỉ ở thôn A, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên và ở trọ tại khu trọ của gia đình bà Chu Thị N ở thôn T, xã T. Buổi sáng ngày 07/4/2022, Đ được người bạn mới quen có tên là T không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể cho số điện thoại di động có số thuê bao là 0975.734.494 để liên hệ mua ma túy nếu có nhu cầu sử dụng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Đ sử dụng điện thoại Samsung A03 của Đ nhấp sim số 0328.948.885 gọi vào số thuê bao 0975.734.494 thì có 01 người thanh niên nghe máy. Đ hỏi mua 100.000đ ma túy, loại Heroin thì người này đồng ý. Đ hẹn người này mang ma túy đến cổng công ty T giao cho Đ. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày người thanh niên mang 01 gói ma túy đến cổng công ty T bán cho Đ với số tiền 100.000đ như đã hẹn trước. Đ cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần rồi quay lại công ty làm việc. Đến tối ngày 07/4/2022 Đ về phòng trọ dùng dao lam chia số ma túy mua được thành 03 phần gói vào 03 gói giấy nhỏ. Đ sử dụng 01 gói tại phòng trọ, 01 gói Đ cất trong túi giấy treo trên tường trong phòng trọ còn 01 gói Đ cất trong ví giả da màu đen đem theo người để khi nào có nhu cầu thì sử dụng.

Ngày 08/4/2022, Đ mang theo 01 gói ma túy trong ví giả da đến Công ty làm việc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Đ tiếp tục gọi cho người nam thanh niên có số thuê bao 0975.734.494 hỏi mua 200.000đ ma túy và hẹn gặp tại Cổng công ty T. Một lúc sau, Đ đi ra cổng công ty thì gặp người nam thanh niên đi xe máy đến để bán ma túy cho Đ. Do khu vực cổng công ty có nhiều người qua lại nên người nam thanh niên đi xe máy chở Đ đến khu vực đường thôn An Lạc, xã T bán cho Đ 01 gói ma túy với giá 200.000đ. Đ cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần phía trước bên trái rồi lên xe để người nam thanh niên chở về công ty làm việc. Khi đi đến cửa hàng tạp hóa của gia đình ông Đào Văn Vệ ở thôn An Lạc, xã T thì người thanh niên dừng xe đưa cho Đ 20.000đ nhờ Đ vào mua thuốc lá. Đ cầm 20.000đ xuống xe để vào cửa hàng tạp hóa của gia đình ông Vệ thì bị Công an huyện V kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Đ đang tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng gồm: Tại túi quần phía trước bên trái của Đ 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong trong phong bì đánh ký hiệu M1; Tại ví giả da màu đen ở túi quần phía sau bên phải của Đ 01 gói giấy màu xanh bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong trong phong bì đánh ký hiệu M2; 01 chiếc điện thoại di động Samsung A03 màu xanh đen và số tiền 350.000đ. Khi thấy Đ bị Công an kiểm tra thì người nam thanh niên chở Đ phóng xe bỏ chạy thoát.

Cùng ngày 08/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tùng Văn Đ tại phòng trọ số 4 khu nhà trọ của gia đình bà Chu Thị N ở thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên thu giữ: Tại chiếc túi giấy treo ở tường phòng trọ 01 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong trong phong bì đánh ký hiệu M3.

Ngày 08/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành giám định đối với vật chứng thu giữ trong niêm phong ký hiệu M1, M2 và M3. Tại thông báo kết luận giám định số 158 ngày 09/4/2022 và Kết luận giám định số 158 ngày 12/4/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng 0,146gam là ma túy, loại Heroin. Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M2, có khối lượng 0,157gam là ma túy, loại Heroin. Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M3, có khối lượng 0,023 gam là ma túy, loại Heroin.

Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu chủ thuê bao đối với số điện thoại 0975.734.494, kết quả tra cứu: Thuê bao số điện thoại 0975.734.494 đăng ký chủ thuê bao là Nguyễn Thị T, sinh năm 1991 ở Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình điều tra xác định chị T không bao giờ sử dụng và cũng không cho ai mượn giấy tờ tùy thân để đăng ký số thuê bao điện thoại nêu trên. Do chưa đủ cơ sở để xác định rõ về lai lịch, địa chỉ của đối tượng đã bán ma túy cho Đ ngày 07 và 08/4/2022 và đối tượng tên Thành là người đã cho bị cáo số điện thoại để liên hệ mua ma túy nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với vật chứng của vụ án là 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 158/MT – PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A03 lắp sim số 0328.948.885, 01 ví giả da màu đen hiện Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng bảo quản để chờ xử lý theo quy định của pháp luật. Số tiền 350.000đ thu giữ của Đ, xác định không liên quan đến việc phạm tội Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V đã nhập vào tài khoản tạm giữ của Công an huyện V tại Kho bạc nhà nước huyện V.

Tòng Văn Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, Đ khai số ma túy bị thu giữ nêu trên là của Đ mua với mục đích để sử dụng.

Bản cáo trạng số 78/CT-VKS, ngày 26/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên, truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà; Bị cáo thành khẩn khai báo như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn Đ từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời gian tù tính từ ngày 08/4/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên,

Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A03 lắp sim số 0328.948.885, phát mại lấy tiền sung vào ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 ví giả da màu đen.

Trả lại bị cáo số tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*; việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bản cáo trạng, quyết định đưa vụ án ra xét xử được tổng đạt cho bị cáo đúng pháp luật; việc lấy lời khai những người tham gia tố tụng, hỏi cung bị can đều đảm bảo. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định việc điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung*; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và lời khai người làm chứng, với các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 08/4/2022 tại khu vực phía trước cửa hàng tạp hóa của gia đình ông Đào Văn Đ ở thôn A, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên, bị cáo Tòng Văn Đ đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép trong người 0,303 gam ma túy, loại Heroin để sử dụng thì bị Công an huyện V phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng; khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ thu giữ 0,023gam ma túy, loại Heroin mà Đ tàng trữ để sử dụng trái phép.

Hành vi tàng trữ tổng số 0,326gam heroine để sử dụng như nêu ở trên của Tòng Văn Đ đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, trong tình hình tệ nạn ma túy đang gây nhức nhối trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong cộng đồng dân cư. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do không làm chủ bản thân nên đã nghiện ma túy và tàng trữ ma túy để sử dụng. Việc sử dụng ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe và phá vỡ các giá trị đạo đức tốt đẹp của con người. Tệ nạn ma túy là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, nguy cơ lây lan các bệnh nguy hiểm

cũng xuất phát từ việc sử dụng trái phép ma túy. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức hình phạt tương xứng, tiếp tục bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian thì mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và phòng ngừa các hành vi tương tự xảy ra.

Xong cũng xét đến quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ...*” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo làm công nhân, có thu nhập nhưng chỉ đủ chi tiêu sinh hoạt, việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Các biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng*:

01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong là vật chứng ma túy, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A03 lắp sim số 0328.948.885, thu giữ của bị cáo, do bị cáo sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy, nên tịch thu, phát mại lấy tiền sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với 01 ví giả da đã cũ của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu gì, nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với số tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng) của bị cáo không có liên quan đến tội phạm, nên sẽ trả lại bị cáo.

Đối tượng bán ma túy cho bị cáo, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, sau này có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với số thuê bao số điện thoại 0975.734.494 đăng ký chủ thuê bao là Nguyễn Thị T, sinh năm 1991 ở Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình điều tra xác định chị Thu không bao giờ sử dụng và cũng không cho ai mượn giấy tờ tùy thân để đăng ký số thuê bao điện thoại nêu trên. Do chưa đủ cơ sở để xác định rõ về lai lịch, địa chỉ của đối tượng đã bán ma túy cho Đ ngày 07 và 08/4/2022 và đối tượng tên T là người đã cho bị cáo số điện thoại để liên hệ mua ma túy, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[5] *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tòng Văn Đ 02 năm 03 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 08/4/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên và 01 ví giả da màu đen.

Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A03 nắp sim số 0328.948.885, phát mại, lấy tiền sung vào ngân sách Nhà nước.

Trả lại bị cáo Tòng Văn Đ số tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Về án phí: Buộc bị cáo Tòng Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân, Công an huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Mười